

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

Số:08/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Châu Thành, ngày 03 tháng 01 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 284/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị U, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Đông Bình, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Tạm trú: ấp Đông Thạnh, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp Đông Bình, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị U và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị U và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Trần Thị U và anh Nguyễn Văn H tự nguyện thoả thuận giao cháu Nguyễn Vĩ K và cháu Nguyễn Trọng H cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, và cháu K, cháu H cũng có nguyện vọng chung sống với anh H. Nên anh Nguyễn Văn H được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vĩ K, giới tính: Nam, sinh ngày 04/11/2005 và cháu Nguyễn Trọng H giới tính: Nam, sinh ngày 16/10/2011 đến khi trưởng thành. Chị Trần Thị U chưa phải cấp dưỡng nuôi con

chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Trần Thị U không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị U tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị U đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Chị U được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0017915 ngày 25/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân